

Bản án số: 87/2020/HS-PT

Ngày: 24-2-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Ngọc Thắng

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Huỳnh Văn Trực

2. Ông Vũ Văn Lệ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Quốc – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 628/2019/HSPT ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Tôn Long N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 187/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân quận G , Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Tôn Long N** : giới tính: Nam; sinh ngày: 1969; Tại: Ninh Bình; Thường trú: số 425 đại lộ Hùng Vương, phường T, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: phòng trọ số 08, nhà số 33/11Z/27B đường số 59, Phường 14, quận G , Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân cầu đường; con ông: Tôn Long T và bà Đinh Thúy S; Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Tạm giam: 30/4/2019, (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, tại phòng số 8 nhà số 33/11Z/27B đường số 59, Phường 14, quận G , thành phố Hồ Chí Minh, Công an Phường 13, quận G , Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Tôn Long N đang cất giữ 04 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, qua giám định trong đó có 03 gói là ma túy và 01 gói không tìm thấy chất ma túy. Trong 03 gói ma túy nêu trên thì gói số 1 có khối lượng 2,0318 gram loại Methamphetamine; gói số 02 có khối lượng 5,6988 gram loại Methamphetamine; gói số 03 có khối lượng 1,1760 gram loại

Ketamine, đồng thời thu giữ 01 nắp nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa để sử dụng ma túy. Tôn Long N khai nhận số ma túy đó mua của một người thanh niên không rõ lai lịch để sử dụng.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 187/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tôn Long N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Tôn Long N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về việc xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 05/12/2019 bị cáo Tôn Long N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Tôn Long N khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tích hành vi của bị cáo theo nội dung của bản án sơ thẩm, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tôn Long N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xét xử các bị cáo 05 năm 06 tháng tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp được tài liệu nào mới để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 21 giờ 30 ngày 30/04/2019, tại phòng số 8 nhà số 33/11Z/27B đường số 59, Phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Phường 14 quận G, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Tôn Long N đang cất giữ 04 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu. Qua giám định trong đó có 03 gói là các chất ma túy đá, cụ thể: gói 01 có khối lượng 2,0318 gram loại Methamphetamine; gói 02 có khối lượng 5,6988 gram loại Methamphetamine; gói 03 có khối lượng 1,1760 gram loại Ketamine. Tôn Long N khai nhận số ma túy trên mua của một đối tượng không rõ lai lịch để sử dụng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tôn Long N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Ngày 21/11/2019, Tòa án xét xử sơ thẩm vụ án, đến ngày 05/12/2019 bị cáo Tôn Long N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên chấp nhận để xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

Bị cáo Tôn Long N đã có hành vi cất giữ 7,7306 gram loại Methamphetamine và 1,1760 gram loại Ketamine để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là loại chất gây nghiện, nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình quản lý trật tự an toàn xã hội, trực tiếp gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, đồng thời làm lây lan tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội và đây là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt đối với bị cáo, cụ thể: Trong vụ án này, bị cáo Tôn Long N có các tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào mới để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Xét thấy, với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo 05 năm 06 tháng tù là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tôn Long N và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Tôn Long N : **05 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 30/4/2019.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận G ; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA quận G ; (1)
- TAND quận G (2)
- Công an quận G ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; 1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (04)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Ngọc Thắng**